

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Khánh Hòa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 53/2004/NĐ-CP ngày 18 tháng 02 năm 2004 của Chính phủ về kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân các cấp;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;*

*Căn cứ Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;*

*Theo đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tại Tờ trình số 05/TTr-BDT ngày 25 tháng 02 năm 2022 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 531/TTr-SNV ngày 07 tháng 3 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:



1. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng Dân tộc theo Điều 1 Quyết định này, bảo đảm yêu cầu công tác quản lý nhà nước trên địa bàn; quản lý, chỉ đạo việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Dân tộc theo quy định pháp luật.

2. Rà soát, xây dựng hoặc sửa đổi vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Phòng Dân tộc hoặc bộ phận tham mưu về công tác dân tộc trong vị trí việc làm của địa phương, trình cấp thẩm quyền phê duyệt; quyết định cụ thể biên chế, nhân sự, số lượng Phó Trưởng phòng theo quy định hiện hành.

3. Quyết định ủy quyền cho Trưởng phòng thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định của pháp luật.

4. Chỉ đạo việc xây dựng, tổ chức thực hiện quy chế làm việc, các quy chế quản lý, điều hành hoạt động của Phòng Dân tộc; quy định mối quan hệ phối hợp công tác giữa Phòng Dân tộc với các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật, phù hợp với thực tiễn của địa phương.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Trưởng Ban Dân tộc; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ủy ban Dân tộc;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, SNV. *41*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tấn Tuấn**



**HƯỚNG DẪN**

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của cơ quan chuyên môn  
về công tác dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố  
thuộc tỉnh Khánh Hòa**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 30/8/2022  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

**I. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG CỦA PHÒNG DÂN TỘC**

1. Phòng Dân tộc là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về công tác dân tộc và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện và theo quy định của pháp luật.

2. Phòng Dân tộc có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản; chấp hành sự lãnh đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức và công tác của Ủy ban nhân dân cấp huyện, đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Dân tộc.

**II. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA PHÒNG DÂN TỘC**

1. Trình Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Ban hành các quyết định thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Quy hoạch, kế hoạch phát triển và chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực công tác dân tộc trên địa bàn cấp huyện;

- Phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc cho Phòng Dân tộc cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng Dân tộc.

b) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về lĩnh vực công tác dân tộc đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn theo quy định của Đảng, của pháp luật và chỉ đạo của cơ quan nhà nước cấp trên.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện các văn bản về lĩnh vực công tác dân tộc thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.





3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn, thông tin tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác dân tộc trên địa bàn cấp huyện.

4. Tổ chức thực hiện các chính sách, chương trình, dự án, đề án, mô hình thí điểm đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, hỗ trợ ổn định cuộc sống đối với đồng bào dân tộc thiểu số do cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc chủ trì, quản lý, chỉ đạo; theo dõi, tổng hợp, sơ kết, tổng kết và đánh giá việc thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc; tham mưu, đề xuất các chủ trương, biện pháp thích hợp để giải quyết các vấn đề xóa đói, giảm nghèo, định canh, định cư, di cư đối với đồng bào dân tộc thiểu số và các vấn đề dân tộc khác trên địa bàn cấp huyện.

5. Tổ chức tiếp đón, thăm hỏi, giải quyết các nguyện vọng của đồng bào dân tộc thiểu số theo chế độ chính sách và quy định của pháp luật; định kỳ tham mưu tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số của huyện theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh; đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể và cá nhân tiêu biểu xuất sắc: trong công tác dân tộc, thực hiện chính sách dân tộc; trong lao động sản xuất, xóa đói, giảm nghèo; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; giữ gìn an ninh, trật tự góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn cấp huyện.

6. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện xác định xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo trình độ phát triển và các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù trình cấp thẩm quyền phê duyệt; rà soát, kiểm tra, lập hồ sơ về việc công nhận, bổ sung hoặc đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số đúng trình tự, thủ tục theo các quy định hiện hành, gửi Ban Dân tộc để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và tổ chức thực hiện chính sách đối với người có uy tín.

7. Tổ chức triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ quản lý nhà nước về công tác dân tộc trên địa bàn.

8. Kiểm tra việc thực hiện chính sách, chương trình, đề án, dự án và các quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong lĩnh vực công tác dân tộc theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

9. Thực hiện công tác thống kê, thông tin, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ban Dân tộc về tình hình, kết quả triển khai công tác dân tộc trên địa bàn.

10. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen



thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

11. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản của Phòng Dân tộc theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

12. Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về công tác dân tộc đối với chức danh công chức được giao phụ trách về lĩnh vực dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc theo quy định của pháp luật.

### **III. TỔ CHỨC CỦA PHÒNG DÂN TỘC**

#### **1. Nhân sự:**

a) Phòng Dân tộc có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức theo vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ, hỗ trợ phục vụ.

Số lượng Phó Trưởng phòng do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định cụ thể, đảm bảo không vượt quá tổng số lượng cấp phó cơ quan chuyên môn ở địa phương theo quy định tại Nghị định 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng được thực hiện theo quy định của Đảng và của pháp luật.

#### **2. Biên chế:**

Biên chế công chức của Phòng Dân tộc do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định trong tổng biên chế công chức của Ủy ban nhân dân cấp huyện được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao.

### **IV. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CÔNG TÁC DÂN TỘC Ở NHỮNG ĐỊA PHƯƠNG CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHÍ THÀNH LẬP PHÒNG DÂN TỘC (NHA TRANG, VẠN NINH, DIÊN KHÁNH)**

1. Đối với các địa phương chưa đáp ứng đủ tiêu chí để thành lập Phòng Dân tộc (theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 2 Nghị định số 53/2004/NĐ-CP ngày 18/02/2004 của Chính phủ về kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân các cấp) thì Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện (Nha Trang, Vạn Ninh, Diên Khánh) là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác dân tộc;

thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể tại mục I, mục II Hướng dẫn này.

2. Căn cứ tình hình thực tế và yêu cầu công tác dân tộc của địa phương, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phân công một lãnh đạo Văn phòng phụ trách công tác dân tộc và bố trí số lượng công chức chuyên trách phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ công tác dân tộc của địa phương, bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao./.